

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 22 /2019/HNGĐ-ST

Ngày: 26-4- 2019

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Bùi văn Hồng
2. Ông: Trịnh văn Đoan

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 93/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 02/4/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ánh H**, sinh năm 1998 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh **Phan Hùng Gia B**, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 9, ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ánh H trình bày

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Phan Hùng Gia B sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện chung sống và kết hôn năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Sau khi cưới nhau, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Đến ngày

24/12/2018 do không còn tình cảm nên chị H và anh B đã không còn sống chung cùng nhau.

Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân đã không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Phan Hùng Gia B.

Về con chung: Có 01 con chung là Phan Nguyễn Tường V, sinh ngày 20/10/2016 khi ly hôn chị H yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Theo nội dung bản tự khai ngày 28/01/2019 anh Phan Hùng Gia B trình bày:

Anh B chị H kết hôn với nhau ngày 12/10/2017 có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Thời gian sống chung đến tháng 10/2018 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh B đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Có 01 con chung là Phan Nguyễn Tường V, sinh ngày 20/10/2016, khi ly hôn anh B yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ánh H với anh Phạm Hùng Gia B.

Về tài sản và nợ chung: không có nên không xem xét.

Kiến nghị: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Ánh H khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với bị đơn anh Phan Hùng Gia B có nơi cư trú tại xã T, huyện H, nên đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Kể từ ngày thụ lý đơn ly hôn của Nguyễn Thị Ánh H, Tòa án nhân dân huyện H đã giữ và tổng đạt hợp lệ tất cả các văn bản tố tụng theo qui định của bộ luật tố tụng dân sự cho bị đơn là anh Phan Hùng Gia B nhưng anh B vẫn không đến tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án chỉ nhận được bản tự khai của anh B.

Đối chiếu với khoản 1 điều 207, điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự có căn cứ xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Phan Hùng Gia B đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H năm 2017. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh các mâu thuẫn như bất đồng quan điểm sống, thường xảy ra cãi vã, cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng đã không còn. Hội đồng xét xử nhận thấy, mục đích của hôn nhân là việc vợ chồng yêu thương nhau, cùng chung sống, thế nhưng chị H và anh B đã không còn chung sống với nhau từ tháng 12/2018 đến nay, khi còn chung sống thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân đã không đạt được, đồng thời chị H yêu cầu ly hôn thì anh B cũng đồng ý ly hôn, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H về việc ly hôn với anh B.

[3] Về con chung: trong thời kỳ hôn nhân, chị H và anh B có 01 con chung là Phan Nguyễn Tường V, sinh ngày 20/10/2016, khi ly hôn cả chị H và anh B đều có yêu cầu được nuôi con chung.

Hội đồng xét xử nhận thấy, con chung Phan Nguyễn Tường V chưa đủ 36 tháng tuổi. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện nuôi dưỡng. Chị H có công việc ổn định, thu nhập hàng tháng là 5.838.000đ nên đảm bảo cho việc nuôi dưỡng con chung. Do đó, giao con chung cho chị H nuôi dưỡng là hợp lý.

[4] Đối với việc cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, chị H có sự thay đổi về việc yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử nhận thấy, cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, với mức cấp dưỡng chị H yêu cầu là 1.000.000đ/tháng là phù hợp

với thu nhập bình quân tại địa phương nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H về việc yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đ.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ánh H chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Phan Hùng Gia B chịu 300.000đ án phí yêu cầu cấp dưỡng.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ánh H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ánh H được ly hôn với anh Phan Hùng Gia B.

Giấy chứng nhận kết hôn số 79 ngày 12/10/2017 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao con chung Phan Nguyễn Tường V, sinh ngày 20/10/2016 cho chị Nguyễn Thị Ánh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phan Hùng Gia B cấp dưỡng nuôi con chung Phan Nguyễn Tường V, sinh ngày 20/10/2016 mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2019.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ánh H phải chịu số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005137 ngày 19/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

Anh Phan Hùng Gia B chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Đối với bị đơn, do vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H
- Các đương sự
- Nơi ĐKKH
- CCTHADS huyện H
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Liêm

